

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP  
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 110/2020/HS-ST  
Ngày: 06-8-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Tường Linh.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Dương Minh Kiên

Bà Võ Thị Mai

**- Thư ký Tòa án:** Ông Phan Hoàng Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Dương Thanh Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 92/2020/HSST ngày 27/5/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 125/2020/QĐXXST-HS ngày 23/7/2020 đối với các bị cáo:

1/ Mai Mạnh C, giới tính: Nam, sinh năm 1982 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: phường Tân Thới Hiệp, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Con ông : Mai Long H và bà Trần Thị L; Hoàn cảnh gia đình: chưa có vợ, con; Tiền sự: Không; Tiền án: 02; (1) - Năm 2003 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp tuyên phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản”, chưa được xóa án tích (Bản án số 136/2008/HSST, ngày 17/5/2008, (2) - Năm 2008 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp tuyên 9 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy ” (Bản án số 136/2008/HSST, ngày 17/5/2008 ), ngày 6/10/2008 Tòa án nhân dân tỉnh Bình Thuận có Quyết định tạm đình chỉ chấp hành hình phạt tù đối với Mai Mạnh C cho đến khi sức khỏe hồi phục (sau khi đã chấp hành án được 13 tháng 20 ngày tù); Nhân thân: Năm 2013 bị Công an quận 12 đưa đi cai nghiện bắt buộc về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Bị bắt và tạm giam ngày 06/02/2020; (có mặt).

2/ Vũ Văn Đ, giới tính: Nam, sinh năm 1963 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Hộ khẩu thường trú: Phường 16, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ văn hóa: 5/12; Con ông Vũ Văn và bà Tạ Thị G;

Hoàn cảnh gia đình: Có vợ tên Trần Thị C ( đã ly hôn ), có 02 người con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1999; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Nhân thân: Nhân thân: Năm 1984 bị Công an quận Gò Vấp đưa đi cưỡng bức lao động về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Năm 1985 bị Công an quận Gò Vấp đưa vào trường giáo dưỡng ở Huyện Hải (Cần Giờ); Năm 1986 bị Công an quận Bình Thạnh đưa đi cưỡng bức lao động về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Năm 1990 bị Công an quận Gò Vấp ra Quyết định xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Năm 1990 bị Công an quận Gò Vấp bắt về hành vi Trộm cắp tài sản; Năm 1991 bị Công an quận Gò Vấp bắt về hành vi “Trộm cắp tài sản”; Năm 2008 bị Tòa án nhân dân quận 12 tuyên 07 năm tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy - Tàng trữ trái phép chất ma túy và Trộm cắp tài sản” (Tổng hợp hình phạt), chấp hành xong ngày 14/01/2012; Năm 2013 bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp tuyên phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 8/10/2015; Bị bắt và tạm giam ngày 06/02/2020; (có mặt).

*Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Ông Lưu Tiến M, địa chỉ: Đội công tác 123, xã Ia Dêr, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai (vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 30 ngày 06/02/2020 tổ tuần tra Công an Phường 13, quận Gò Vấp bắt quả tang Mai Mạnh C và Vũ Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại trước địa chỉ số khu phố 4, đường Thống Nhất, Phường 13, Quận Gò Vấp; tổ tuần tra đã đưa về Công an phường 13, quận Gò Vấp làm việc và lập biên bản phạm tội quả tang.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Mai Mạnh C và Vũ Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 9 giờ ngày 06/02/2020 Đ gặp C tại khu vực đường Nguyễn Thị Kiều, quận 12. Đ rủ C hùn tiền cùng mua heroine về sử dụng chung thì C đồng ý. Lúc này, Đ đưa xe gắn máy biển số 81H7 – 2736 cho C điều khiển chở Đ ngồi phía sau đi đến khu vực đường Bùi Viện, Quận 1 tìm mua heroine về sử dụng. Tại đây, Đ và C gặp một thanh niên (không rõ lai lịch), Đ hỏi mua 20 gói heroine với giá tiền 30.000 đồng/gói thì người này đồng ý bán. C đưa cho Đ số tiền 200.000 đồng để hùn mua ma túy, còn Đ bỏ ra hùn số tiền 400.000 đồng. Sau đó, Đ cầm số tiền 600.000 đồng đưa cho người bán ma túy và người bán ma túy đưa lại cho Đ một gói nylon bên trong đựng 20 gói giấy bạc chứa heroine. Sau khi mua heroine, Đ đưa lại cho C gói nylon bên trong đựng 20 gói giấy bạc chứa heroine cất giấu và C đã bỏ vào túi áo khoác bên phải của C đang mặc rồi C tiếp tục điều khiển xe máy chở Đ đi tìm nơi sử dụng. Khi C và Đ đi đến trước nhà số 855/2 tổ 31, khu phố 4, đường Thống Nhất, Phường 13, Quận Gò Vấp thì bị Công an dừng xe kiểm tra phát hiện C cất giấu một gói nylon bên trong đựng 20 gói giấy bạc chứa heroine trong túi áo khoác bên phải

mà C đang mặc nên thu giữ, bắt giữ C và Đ đưa về trụ sở lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) gói nylon đựng 20 (hai mươi) gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng. Tất cả được niêm phong thành một gói bên ngoài có chữ ký ghi tên Mai Mạnh C, Vũ Văn Đ và hình dấu Công an Phường 13, quận Gò Vấp. Tại kết luận giám định số 276/KLGD – H, ngày 14/2/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hồ Chí Minh xác định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng: 2,0873 gam, loại Heroine.

- 01 (một) xe gắn máy Biển số: 81H7 - 2736; số khung: RLSBE44H050111385 ; số máy: F456 - VN 111385. Qua xác minh tại phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hồ Chí Minh xác định xe này do anh Lưu Tiến M, cư ngụ tại đội công tác 123 xã Ia Dêr, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai đứng tên chủ sở hữu, hiện anh Minh không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra không lấy được lời khai. Lời khai của Vũ Văn Đ thì xe này Đ mua của một người đàn ông tên Hùng (chưa rõ lai lịch), ngày 6/2/2020 Đ dùng xe này chở C đi mua ma túy về sử dụng thì bị bắt.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Mastel số sim : 0901649905 (là tài sản cá nhân của C);

- 01 (một) áo khoác vải màu đen (áo của C cất giấu ma túy).

- Số tiền 9.756.000 đồng (là tài sản của Đ).

Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng theo phiếu nhập kho số 116/PNK, ngày 12/5/2020.

Đối với người thanh niên (chưa rõ lai lịch) bán ma túy cho C và Đ chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên chưa đề nghị xử lý. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào có đủ cơ sở đề nghị xử lý sau

Tại bản cáo trạng số 96/Ctr-VKS, ngày 25/5/2020 Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp đã truy tố bị cáo Mai Mạnh C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, bị cáo Vũ Văn Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Đại diện viện kiểm sát sau khi luận tội và đưa ra quan điểm xét xử đã đề nghị:

- Xử phạt bị cáo Mai Mạnh C từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, tổng hợp hình phạt với bản án số 136/2008/HSST, ngày 17/5/2008 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, bị cáo đã chấp hành hình phạt được 13 tháng 20 ngày tù, bị cáo phải chấp hành hình phạt còn lại là 07 năm 10 tháng 10 ngày tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 12 năm 06 tháng đến 13 năm tù.

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) gói nylon bên trong chứa tinh thể rắn không màu, đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Mai Mạnh C và Vũ Văn Đ và hình dấu của Công an phường 13, quận Gò Vấp;

- Trả cho bị cáo Mai Mạnh C 01 điện thoại di động hiệu Mastel số sim : 0901649905, 01 (một) áo khoác vải màu đen .

- Trả lại cho bị cáo Vũ Văn Đ số tiền 9.756.000 (chín triệu bảy trăm năm mươi sáu ngàn) đồng .

- Giao Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe máy biển số 81H7 - 2736; số khung: RLSBE44H050111385 ; số máy: F456 - VN 111385 trong thời hạn 03 tháng, nếu không có chủ sở hữu đến nhận thì tịch thu sung quỹ nhà nước.

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, sau khi Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp công bố bản cáo trạng thì các bị cáo Mai Mạnh C, Vũ Văn Đ đã khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với bản kết luận điều tra của Công an quận Gò Vấp, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp, biên bản phạm pháp quả tang và tang vật thu giữ, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án. Đối chiếu với các điều luật tương ứng do Bộ luật Hình sự quy định. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở pháp lý để cho rằng hành vi của Mai Mạnh C, Vũ Văn Đ đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt tương tự được quy định tại Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Trong vụ án này có đồng phạm nhưng thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, bị cáo C hùn tiền để bị cáo Đ đi mua ma túy và sau đó cùng nhau sử dụng ma túy.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, đã xâm phạm và làm ảnh hưởng đến chính sách quản lý kinh tế, an ninh quốc gia, gây mất trật tự trị an xã hội, là nguồn gốc phát sinh các tội phạm khác.

Mặc dù các bị cáo nhận thức được việc tàng trữ, vận chuyển, sử dụng và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, bị pháp luật nghiêm cấm và nếu vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm khắc, nhưng các bị cáo vẫn ngang nhiên tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng, bất chấp những quy định của pháp luật, bất chấp mọi hậu quả xảy ra kể cả việc trừng trị của pháp luật, cần thiết phải có mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với các bị cáo. Số lượng ma túy các bị cáo tàng

trữ trái phép qua giám định có khối lượng: 2,0873 gam, loại Heroine. Mặt khác bị cáo C có 2 tiền án chưa được xóa án tích lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo Mai Mạnh C theo điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự và bị cáo Vũ Văn Đ theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là có cơ sở. Vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy cần tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm tạo điều kiện cho các bị cáo phấn đấu trở thành người tốt hơn sau này biết tôn trọng pháp luật đồng thời cũng nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình cần xem xét các tình tiết, tại Cơ quan điều tra cũng như qua diễn biến phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, các bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, để giảm nhẹ một phần hình phạt mà lẽ ra các bị cáo phải chịu.

[5] Về hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự Hội đồng xét tính chất vụ án và hoàn cảnh của các bị cáo nên quyết định miễn phạt cho các bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) gói nylon bên trong chứa tinh thể rắn không màu, đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên của Mai Mạnh C và Vũ Văn Đ và hình dấu của Công an phường 13, quận Gò Vấp, bên trong chứa ma túy loại heroine là chất Nhà nước cấm lưu hành nên Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mastel số sim : 0901649905, 01 (một) áo khoác vải màu đen là tài sản cá nhân của bị cáo C và số tiền 9.756.000 đồng là tài sản của bị cáo Đ không liên quan đến vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho các bị cáo;

- Đối với chiếc xe máy biển số 81H7 - 2736; số khung: RLSBE44H050111385 ; số máy: F456 - VN 111385. Qua xác minh tại phòng Cảnh sát giao thông Công an thành phố Hồ Chí Minh xác định xe này do anh Lưu Tiến M, cư ngụ tại đội công tác 123 xã Ia Dêr, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai đứng tên chủ sở hữu, hiện anh Minh không có mặt tại địa phương nên Cơ quan điều tra không lấy được lời khai. Lời khai của Vũ Văn Đ thì xe này Đ mua của một người đàn ông tên Hùng (chưa rõ lai lịch), ngày 6/2/2020 Đ dùng xe này chở C đi mua ma túy về sử dụng. Hội đồng xét xử nghĩ nên giao chiếc xe trên cho Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu trong thời hạn 03 tháng, nếu không có chủ sở hữu đến nhận thì tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với người thanh niên bán ma túy cho Đ do chưa xác minh được lai lịch nên không có căn cứ để xử lý khi xác định được sẽ xử lý sau.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Mai Mạnh C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Xử phạt bị cáo Mai Mạnh C 05(năm) năm tù.

Áp dụng điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tổng hợp hình phạt với bản án số 136/2008/HSST, ngày 17/5/2008 của Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, bị cáo phải chấp hành hình phạt còn lại là 07 năm 10 tháng 10 ngày tù. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 12 năm 10 tháng 10 ngày tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày 06/02/2020.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Xử phạt bị cáo Vũ Văn Đ 02(hai) năm 03(ba) tháng tù.

Thời hạn tù được tính kể từ ngày 06/02/2020.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Tịch thu và tiêu hủy 01 (một) gói nylon bên trong chứa tinh thể rắn không màu, đã được niêm phong, bên ngoài có chữ ký ghi tên Mai Mạnh C và Vũ Văn Đ và hình dấu của Công an phường 13, quận Gò Vấp;

- Trả cho bị cáo Mai Mạnh C 01 điện thoại di động hiệu Mastel số sim : 0901649905, 01 (một) áo khoác vải màu đen .

- Trả lại cho bị cáo Vũ Văn Đ số tiền 9.756.000 (chín triệu bảy trăm năm mươi sáu ngàn) đồng .

- Giao Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu chiếc xe máy biển số 81H7 - 2736; số khung: RLSBE44H050111385 ; số máy: F456 - VN 111385 trong thời hạn 03 tháng, nếu không có chủ sở hữu đến nhận thì tịch thu sung quỹ nhà nước.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số 116/PNK, ngày 12/5/2020 của Công an quận Gò Vấp).

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên toà có thời hạn kháng cáo là 15 ngày được tính kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết.

Căn cứ Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

***Nơi nhân:***

- TAND TP HCM;
- Viện kiểm sát quận Gò Vấp;
- Công an quận Gò Vấp;
- Chi cục thi hành án quận Gò Vấp;
- Người tham gia tổ tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Tường Linh**